|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****BẮC NINH****¯¯¯¯¯¯¯¯¯** | **ĐỀ ÔN TẬP SỐ …****KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023****Môn: Lịch sử****Thời gian làm bài: 50 phút****¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯** |

**\* Giáo viên ra đề: Nguyễn Thị Lan Anh**

**Đơn vị công tác:** **THPT Phố Mới**

**\* Giáo viên thẩm định:** ………………………………………………………………..

**Đơn vị công tác:**…………………………………………………………………

**Câu 1.** Âm mưu cơ bản trong chiến lược Chiến tranh Đặc biệt của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là

 **A.** Dùng người Việt đánh người Việt. **B.** Tìm diệt và bình định.

 **C.** Phá hoại miền Bắc. **D.** Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.

**Câu 2.** Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) chủ trương thành lập mặt trận nào dưới đây?

 **A.** Mặt trận Liên Việt.

 **B.** Mặt trận Đồng Minh.

 **C.** Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

 **D.** Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Mặt trận Việt Minh).

**Câu 3.** Ba chương trình kinh tế lớn được Đại hội VI của Đảng của Đảng Cộng sản Việt Nam (12/1986) xác định là

 **A.** công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ.

 **B.** lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu.

 **C.** khoa học – công nghệ, dịch vụ, giao thông vận tải.

 **D.** hàng may mặc, cơ khí, dầu khí và khoa học – công nghệ.

**Câu 4.** Sau Cách mạng tháng Tám (1945), quân đội Anh và Trung Hoa Dân quốc tiến vào Việt Nam với danh nghĩa

**A.** giúp Việt Nam đánh bại quân Nhật ở Đông Dương.

**B.** quân đồng minh giải giáp quân Nhật ở Đông Dương.

**C.** Tiêu diệt hoàn toàn phát xít Nhật ở Đông Dương.

**D.** hỗ trợ Đông Dương ổn định tình hình và lập lại trật tự.

**Câu 5.** Trong nửa sau những năm 40 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây nắm hơn 50% số tàu bè đi lại trên mặt biển?

 **A.** Đức. **B.** Mĩ. **C.** Nhật Bản. **D.** Italia.

**Câu 6.** “*Quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ, những ảnh hưởng tác động, phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các khu vực, các quốc gia, các dân tộc trên thế giới*” là bản chất của

 **A.** xu thế quốc tế hóa. **B.** xu thế đa phương hóa.

 **C.** xu thế toàn cầu hóa **D.** xu thế khu vực hóa.

**Câu 7.** Về văn hóa - xã hội, các xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh (1930-1931) đã thực hiện chính sách nào sau đây?

 **A.** Lập hội buôn, hội sản xuất. **B.** Xóa bỏ mê tín, dị đoan.

 **C.** Xây dựng đường giao thông. **D.** Điện khí hóa nông nghiệp.

**Câu 8.** Ở miền Nam Việt Nam, phong trào Đồng khởi (1959-1960) bùng nổ trong bối cảnh nào sau đây?

 **A.** Mĩ lôi kéo các nước Đông Âu tham chiến.

 **B.** Nhật đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương.

 **C.** Chính quyền Ngô Đình Diệm đàn áp cách mạng.

 **D.** Hiệp định Pari về Việt Nam đã được kí kết.

**Câu 9.** Sau khi ký Hiệp định Pari (1973), chính quyền Sài Gòn mở những cuộc “bình định - lấn chiếm” vùng giải phóng. Vì thế, quân dân ta phải

 **A.** ngừng đàm phán và ngừng bắn. **B.** tiếp tục con đường cách mạng bạo lực.

 **C.** chuyển sang đấu tranh chính trị hòa bình. **D.** chuyển sang thế giữ gìn lực lượng.

**Câu 10.** Thực hiện chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, cuộc hành quân “tìm diệt” đầu tiên của quân Mĩ là đánh vào nơi nào?

 **A.** Ấp Bắc. **B.** Vạn Tường. **C.** Liên khu V. **D.** Đông Nam Bộ.

**Câu 11.** Trong phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế ki XIX ờ Việt Nam, Tôn Thất Thuyết lấy danh vua Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương nhằm kêu gọi

 **A.** tiểu tư sản đấu tranh đòi tự do, dân chủ.

 **B.** văn thân, sĩ phu đứng lên kháng chiến.

 **C.** tư sản đấu tranh chống độc quyền.

 **D.** công nhân bài công, biểu tình.

**Câu 12.** Quốc gia nào sau đây là thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

 **A.** Xingapo. **B.** Pháp. **C.** Anh. **D.** Mĩ.

**Câu 13.** Sự kiện nào đánh dấu Nguyễn Ái Quốc bước đầu tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam?

 **A.** Đưa bản yêu sách đến Hội nghị Vecxai.

 **B.** Đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

 **C.** Tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

 **D.** Viết tác phẩm “Đường Kách Mệnh”.

**Câu 14:** Sự kiện nào sau đây diễn ra trong thời kì Chiến tranh lạnh (1947-1989)?

 **A.** Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

 **B.** Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa (ABM) được kí kết.

 **C.** Chủ nghĩa phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

 **D.** Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười thắng lợi ở nước Nga.

**Câu 15.** Theo kế hoạch Nava, từ thu – đông năm 1954 thực dân Pháp tiến công chiến lược ở Bắc Bộ (Việt Nam) nhằm giành thắng lợi quyết định về

 **A.** ngoại giao. **B.** chính trị và ngoại giao. **C.** chính trị. **D.** quân sự.

**Câu 16.** Đầu thế kỉ XX, ai đã mở cuộc vận động Duy tân ở Trung Kì?

 **A.** Phan Châu Trinh. **B.** Phan Đình Phùng.

 **C.** Phan Bội Châu. **D.** Nguyễn Ái Quốc.

**Câu 17.** Từ năm 1950 đến năm 1973, khu vực nào sau đây đã trở thành một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới?

 **A.** Đông Âu. **B.** Tây Âu. **C.** Nam Á. **D.** Đông Bắc Á.

**Câu 18.** Sau khi Liên Xô tan rã (1991), quốc gia được kế thừa địa vị pháp lí cùa Liên Xô tại Hội đồng

Bảo an Liên hợp quốc là

  **A.** Liên bang Nga. **B.** Ba Lan. **C.** Phần Lan. **D.** Bungari.

**Câu 19.** Trong những năm 1927-1930, Việt Nam Quốc dân đảng có hoạt động nào sau đây?

 **A.** Xuất bản báo Người cùng khố. **B.** Thực hiện chủ trương vô sản hóa.

 **C.** Phát động khởi nghĩa Yên Bái. **D.** Xuất bản báo Thanh niên.

**Câu 20.** Cuộc cách mạng nào sau đây tiêu biểu cho phong trào đấu tranh của nhân dân Châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

 **A.**Cuba. **B.**Việt Nam. **C.** Ai Cập. D. Ấn Độ.

**Câu 21**. Pháp mở cuộc tiến công lên Việt Bắc thu- đông 1947 nhằm mục đích

 **A.** nhanh chóng kết thúc chiến tranh.

 **B.** buộc ta phải đàm phán với những điều khoản có lợi cho chúng.

 **C.** khóa chặt biên giới Việt- Trung chặn nguồn lien lạc của ta với thế giới.

 **D.** giành thắng lợi về quân sự để rút quân về nước.

**Câu 22.** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), quân đội Mĩ chiếm đóng khu vực nào sau đây?

 **A.** Đông Âu. **B.** Tây Âu. **C.** Đông Béclin. **D.** Đông Đức.

**Câu 23.** Vì sao trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam (1919 – 1925), giai cấp Tiểu Tư sản đấu tranh sôi nổi mạnh mẽ?

 **A.** Vì bị Pháp bạc đãi, khinh rẻ. **B.** Vì họ là những người có học thức.

 **C.** Kế thừa truyền thống yêu nước của dân tộc. **D.** Có thế lực về kinh tế, sẵn sàng giúp đỡ nhân dân.

Câu 24. Đâu là nội dung phản ánh đúng về phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á sau Chiến
tranh thế giới thứ hai?
 A. Đều đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ.
 B. Đều nhận viện trợ kinh tế, quân sự từ Mĩ.
 C. Đi đến xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
 D. Dẫn đến sự ra đời của nhiều quốc gia độc lập.

**Câu 25.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là ý nghĩa của Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam năm 1973?

 **A.** Chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta.

 **B.** Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta, rút hết quân về nước.

 **C.** Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng hoàn toàn miền Nam.

 **D.** Là kết quả của cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất của quân dân ta ở hai miền đất nước.

**Câu 26**. Trong thu-đông năm 1950, quân dân Việt Nam có hoạt động quân sự nào sau đây?

 **A.** Mở chiến dịch Biên giới. **B.** Tấn công vào Vạn Tường.

 **C.**Tổng tiến công và nổi dậy. **D.** Mở chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 27.** Từ năm 1960 đến năm 1973, kinh tế Nhật Bản có biểu hiện nào sau đây?

 **A.** Trì trệ kéo dài. **B**. Khủng hoảng nặng nề.

 **C.** Suy thoái trầm trọng. **D.** Phát triển “thần kì”.

**Câu 28.** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, bản đồ chính trị thế giới thay đổi to lớn và sâu sắc chủ yếu là do

 **A.** thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc.

 **B.** Mỹ thành công trong chiến lược toàn cầu.

 **C.** các cuộc chiến tranh cục bộ bùng nổ khắp nơi.

 **D.** sự ra đời của hai khối quân sự đối lập.

**Câu 29.** Cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đã

 **A.** dẫn đến tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

 **B.** giúp Nga hoàn thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

 **C.** đưa nhân dân Nga lên làm chủ vận mệnh của mình.

 **D.** giúp Nga đẩy lùi được nguy cơ ngoại xâm và nội phản.

**Câu 30.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng bối cảnh lịch sử của phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam?

 **A.** Pháp tăng cường khủng bố phong trào yêu nước Việt Nam.

 **B.** Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp gay gắt.

 **C.** Việt Nam chịu tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929-1933.

 **D.** Phát xít Nhật tăng cường khủng bố nhân dân Việt Nam.

**Câu 31.** Quá trình hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ 1919 – 1925 có những đóng góp quan trọng gì cho cách mạng Việt Nam?

 **A.** Thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên để lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

 **B.** Chuẩn bị về tư tưởng, chính trịnh và tổ chức cho sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930.

 **C.** Thành lập 3 tổ chức cộng sản ở Việt Nam để đáp ứng yêu cách mạng lúc bấy giờ.

 **D.** Thực hiện chủ trương “Vô sản hóa” để truyền bá Chủ nghĩa Mác – Lênin vào Việt Nam..

**Câu 32.** Điểm giống nhau cơ bản nhất trong kết quả của phong trào “Đồng khởi” (1959- 1960) và phong trào Xô viết Nghệ Tĩnh (1930-1931) ở Việt Nam là đều

 **A.** hình thành liên minh công - nông.

 **B.** giải tán chính quyền địch ở một số địa phương.

 **C.** đều dẫn tới sự ra đời của mặt trận dân thống.

 **D.** chia ruộng đất cho dân cày nghèo.

**Câu 33.** Một trong những điểm chung của Cách mạng tháng Tám 1945 và hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945-1975) ở Việt Nam là có sự kết hợp

 **A.** đấu tranh đồng thời trên cả 3 mặt trận: quân sự, chính trị, ngoại giao.

 **B.** phong trào đấu tranh ở nông thôn với phong trào đấu tranh ở thành thị.

 **C**. tác chiến trên cả 3 vùng rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.

 **D**. hoạt động của bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích.

**Câu 34.** Nội dung nào dưới đây là điểm tương đồng giữa hai tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên và Việt Nam Quốc dân đảng?

 **A.** Chú trọng tuyên truyền lí luận giải phóng dân tộc cho nhân dân.

 **B.** Chủ trương đấu tranh đánh đổ đế quốc để giải phóng dân tộc.

 **C.** Coi trọng việc giáo dục, rèn luyện để kết nạp hội viên vào tổ chức.

 **D.** Giác ngộ công nhân và binh lính người Việt làm lực lượng chủ lực.

**Câu 35.** Phong trào cách mạng Việt Nam 1930 - 1931 để lại bài học kinh nghiệm gì cho Cách mạng tháng Tám năm 1945?

 **A.** Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng để giành chính quyền.

 **B.** Kết hợp các hình thức đấu tranh bí mật, công khai và hợp pháp.

 **C.** Đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

 **D.** Thành lập ở mỗi nước Đông Dương một hình thức mặt trận riêng.

**Câu 36.** Điểm khác nhau trong một số luận điểm cơ bản của luận cương chính trị 10/1930 với Cương lĩnh chính trị đầu tiên là gì?

 **A.** Về giai cấp lãnh đạo cách mạng

 **B.** Về đường lối chiến lược cách mạng

 **C.** Về mối quan hệ giữa cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới

 **D.** Về mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ dân tộc và dân chủ, về lực lượng cách mạng

**Câu 37.** Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam có tác động như thế nào đến chủ nghĩa thực dân trên thế giới?

 **A.** Mở đầu thời kì sụp đổ của chủ nghĩa thực dân kiểu mới trên thế giới.

 **B.** Đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ trên thế giới.

 **C.** Đánh dấu bước chuyển từ thực dân kiểu cũ sang kiểu mới trên thế giới.

 **D.** Mở đầu thời kì sụp đổ của chủ nghĩa thực dân kiểu cũ trên thế giới.

**Câu 38.** Nhận xét nào về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là **không** đúng?

 **A.** Đây là cuộc cách mạng có tính nhân dân sâu sắc.

 **B.** Đây là cuộc cách mạng có tính chất dân tộc điển hình.

 **C.** Đây là cuộc cách mạng có tính chất dân chủ điển hình.

 **D.** Đây là cuộc cách mạng có tính chất bạo lực.

**Câu 39.** Thực tiễn cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam **không** phản ánh

 **A.** cuộc đấu tranh chống chia cắt đất nước, chia rẽ dân tộc

 **B.** sự kết hợp giữa sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại

 **C.** sự kết hợp giữa nhiệm vụ giải phóng và giữ nước

 **D.** vai trò quyết định thắng lợi của đấu tranh chính trị

**Câu 40.** Cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 -1975) và phong trào giải phóng dân tộc (1939-1945) của nhân dân Việt Nam có điểm tương đồng là

 **A.** sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng.

 **B.** lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi của cách mạng.

 **C.** kết hợp nhiệm vụ kháng chiến và nhiệm vụ kiến quốc.

 **D.** chịu sự tác động trực tiếp của thời kì chiến tranh lạnh.

**------ HẾT ------**